

Họ và tên :

Lớp : 5

PHIẾU BÀI TẬP CUỐI TUẦN LỚP 5 - Tuần 28

Bài 1: Tính

a) $s = 58 \text{ km}; t = 4 \text{ giờ}; v = ?$

b) $s = 21 \text{ km}; t = 1 \text{ giờ } 40 \text{ phút}; v = ?$

c) $s = 210 \text{ km}; t = 180 \text{ phút}; v = ?$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Tính diện tích tôn làm thùng của hình hộp chữ nhật không nắp biết:

Chiều dài 16 dm, chiều rộng 8,4 dm, chiều cao 5 dm.

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Một ô tô khởi hành từ A lúc 6 giờ 30 phút và đến B lúc 9 giờ 30 phút, dọc đường nghỉ 15 phút. Tính vận tốc của ô tô, biết quãng đường AB dài 116 km.

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 4 : Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

1,5 ngày = giờ

3 năm 6 tháng = tháng

2,1 phút = phút giây

8 phút 18 giây = phút

Bài 5: Tính :

5 giờ 20 phút $\times$ 4

9 ngày 19 giờ $\times$ 3

7 phút 10 giây : 5

10 giờ 3 phút : 9

114 giây : 6

1,6 giây $\times$ 17

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Một người đi xe máy từ tỉnh A và một người đi xe đạp từ tỉnh B. Hai tỉnh cách nhau 60 km. Nếu họ đi gặp nhau thì mất 2 giờ. Nếu họ đi cùng chiều thì xe máy đuổi kịp người đi xe đạp sau 3 giờ. Tính vận tốc của mỗi người, biết rằng họ khởi hành cùng một lúc.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Hai thành phố cách nhau 208,5km, một xe máy đi từ Thành phố A đến Thành phố B với vận tốc là 38,6 km/h. Một ô tô khởi hành cùng một lúc với xe máy đi từ Thành phố B đến Thành phố A với vận tốc 44,8km/h. Hỏi sau mấy giờ xe máy và ô tô gặp nhau?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 8: Một ô tô đi từ A đến B với vận tốc 54 km/h cùng lúc đó một xe máy đi từ B đến A với vận tốc 36 km/h. Sau 2 giờ ô tô và xe máy gặp nhau. Tính quãng đường AB?

.....

.....

.....

.....

.....

.....